TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày: 29-05-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Trần Văn Kiêm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ S, sinh năm 1988; nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vũ T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1962; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 06-3-2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn H1 (tên gọi khác Phạm Thanh H1), sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ dân phố số 4B, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Anh Lê Văn H2, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp về di sản thừa kế giữa ông Phạm Văn H1 và bà Phạm Thị H là anh em ruột trong gia đình. Sự việc đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết xong. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29-11-2019, bà Phạm Thị H đã tổ chức sửa nhà và xây tường ngăn cách giữa hai anh em. Do phần mái nhà lợp Phibro xi măng nhà ông H1 đua sang khoảng 20cm nên bà H sang gặp và yêu cầu ông H1 cắt bỏ để bà dựng cột hiên lợp tôn nhưng ông H1 không nhất trí nên hai bên xảy ra cãi nhau. Nguyễn Vũ S là con trai bà H đang làm trên mái hiên thấy ông H1 đi sang đứng trước hiên ngăn cản và nói nếu tiếp tục dựng thì sẽ phá, giữa ông H1 và bà H tiếp tục cãi chửi nhau nên S từ trên mái nhà đi xuống nói: "Ông cút về đi" nhưng ông H1 không về mà tiếp tục chửi bà H. Giữa S và ông H1 xảy ra xô xát. S nhặt 01 thanh sắt hộp vuông bằng kim loại dài 47cm, kích thước các cạnh 3cm (dùng để làm khung lợp mái tôn) ở dưới nền hiên vụt một cái vào vai trái và trượt xuống ngực ông H1. Ông H1 liền về nhà cầm dao chạy ra thì được vợ là bà Vũ Thị N can ngăn, kéo vào nhà. Hậu quả: Ông Phạm Văn H1 bị 01 vết rách da dài 05cm ở vai trái, 01 vết rách da dài 10cm ở ngực phải, đau ở vai trái, được gia đình đưa đi khám và điều trị tại Phòng khám đa khoa Đ ở thị trấn Y và Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu.

Quá trình điều tra, Nguyễn Vũ S đã tự nguyện bồi thường cho ông H1 số tiền 2.123.000 đồng, ông H1 đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 34/20/TgT ngày 24/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của ông Phạm Văn H1 là 10%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHH ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Nguyễn Vũ S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp sắt bằng kim loại.

Bị hại ông Nguyễn Thanh H1 xác nhận đã bị Nguyễn Vũ S dùng thanh sắt hộp vụt gây thương tích, đã nhận bồi thường của bị cáo số tiền 2.123.000 đồng. Đến nay ông không đề nghị gì thêm về phần dân sự và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật. Ông không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận đã phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã xin bị hại tha thứ cho lỗi lầm đã gây ra, xin hứa tu dưỡng, rèn

luyện và đề nghị được cải tạo tại địa phương để có cơ hội phấn đấu trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2019, tại tổ dân phố số 4B, thị trấn Cồn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, do bức xúc việc mẹ mình bị bác ruột là ông Phạm Văn H1 chửi và ngăn cản không cho lợp mái hiên nhà nên Nguyễn Vũ S đã dùng thanh sắt hộp bằng kim loại đang sử dụng làm mái hiên đánh vào vai, ngực ông H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, nhận thức được hành vi của mình, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định tội là dùng hung khí nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt quy được định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có ý thức tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho ông Phạm Văn H1 với tỷ lệ thương tích là 10% và phải vào Bệnh viện điều trị. Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho ông H1 2.123.000đ. Sau khi nhận tiền, ông H1 không yêu cầu thêm về dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 thanh sắt bằng kim loại có kích thước chiều dài 47cm, hình hộp có các cạnh 3cm, đã cũ. Xét đây là công cụ phạm tội của bị cáo, giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ S 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 29/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Vũ S cho UBND thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Nguyễn Vũ S theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 5 năm 2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp sắt bằng kim loại đã cũ, có kích thước chiều dài 47cm, hình hộp có các cạnh 3cm.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an Huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND thị trấn C: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Bị hại: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên